

Số: 01/2025/QĐST-DS

Lạng Sơn, ngày 28 tháng 7 năm 2025

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ

V/v tuyên bố một người mất tích

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 1 – LẠNG SƠN

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Chu Thị Phương Thảo.

Thư ký phiên họp: Bà Lành Thị Thanh Nụ, Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tham gia phiên họp: Bà Dương Thu Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 7 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 12/2025/TLST-VDS ngày 17 tháng 02 năm 2025 về việc yêu cầu tuyên bố một người mất tích theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 01/2025/QĐST-VDS ngày 21 tháng 7 năm 2025, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu: Chị La Thị N, sinh ngày 28/4/1989; Căn cước công dân số: 020189001350; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số D, đường M, phường L (trước đây là phường C, thành phố L), tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt;

Người bị yêu cầu: Anh Hà Văn H, sinh ngày 16/9/1989; Giấy Chứng minh nhân dân số: 082091464; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số G, đường T, khối T, phường L (trước đây là phường C, thành phố L), tỉnh Lạng Sơn.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Bà Lê Thị S, sinh ngày 02/01/1962; căn cước công dân số: 020162005789; Vắng mặt;

- Ông Hà Chương T, sinh năm 1959; căn cước công dân số: 020059005005; người đại diện theo uỷ quyền: Bà Lê Thị S, sinh ngày 02/01/1962; căn cước công dân số: 020162005789. Vắng mặt;

Cùng nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số G, đường T, khối T, phường L (trước đây là phường C, thành phố L), tỉnh Lạng Sơn.

Người làm chứng: Anh Hà Minh A, sinh năm 1985; căn cước công dân số: 020085010946; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và chỗ ở: Số G, đường T,

khối T, phường L (trước đây là phường C, thành phố L), tỉnh Lạng Sơn. Vắng mặt.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự, bản tự khai, người yêu cầu chị La Thị N trình bày: Chị và anh Hà Văn H đăng ký kết hôn năm 2012, hai vợ chồng chung sống hạnh phúc một thời gian nhưng chưa có con chung. Năm 2017, anh Hà Văn H bỏ đi không rõ tung tích, bản thân chị và bố mẹ, anh em của anh Hà Văn H đã đi tìm kiếm, hỏi thăm nhiều nơi nhưng không có tin tức gì của anh Hà Văn H. Trước khi đi, anh Hà Văn H sinh sống cùng chị và gia đình tại số G, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn và không để lại tài sản gì. Từ lý do trên, chị La Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Hà Văn H mất tích.

Theo lời khai của người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Lê Thị S trình bày: Bà là mẹ đẻ của anh Hà Văn H, năm 2012 anh Hà Văn H kết hôn với chị La Thị N và sinh sống tại số G, đường T, phường C, thành phố L, tỉnh Lạng Sơn. Năm 2017 anh Hà Văn H và chị La Thị N bỏ đi khỏi nhà, không rõ đi đâu làm gì, khi đi không ai thông báo gì cho bà biết. Bà và gia đình đã cố gắng liên lạc nhiều lần cho anh Hà Văn H nhưng không được, sau đó bà liên lạc với họ hàng, bạn bè của anh Hà Văn H để tìm kiếm nhưng không ai có tin tức gì. Nay chị La Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Hà Văn H mất tích, bà nhất trí.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn phát biểu ý kiến: Quá trình giải quyết việc dân sự, Thẩm phán, Thư ký phiên họp và các đương sự đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự. Căn cứ Điều 68 Bộ luật Dân sự; Điều 370, Điều 387, Điều 388, Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự, đề nghị Tòa án chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị La Thị N tuyên bố anh Hà Văn H mất tích.

Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Buộc chị La Thị N phải chịu lệ phí sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự; ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn tại phiên họp, Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn nhận định:

[1] Về tố tụng: Yêu cầu tuyên bố một người mất tích là việc dân sự thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 27 Bộ luật Tố tụng dân sự. Anh Hà Văn H là người bị yêu cầu tuyên bố mất tích có nơi cư trú cuối cùng tại phường L (trước đây là phường C, thành phố L), tỉnh Lạng Sơn. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 2 Điều 1 của Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án, xác định thẩm quyền giải quyết thuộc Tòa án nhân dân khu vực 1 - Lạng Sơn.

[2] Tại phiên họp vắng mặt người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng nhưng người yêu cầu và những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đều có đơn đề nghị giải quyết vắng mặt; xét thấy việc vắng mặt của những người trên không ảnh hưởng đến việc giải quyết vụ việc, vì vậy, căn cứ khoản 2, 3 Điều 367 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiếp tục mở phiên họp.

[3] Về nội dung yêu cầu: Anh Hà Văn H bỏ đi khỏi nơi cư trú cuối cùng tại số G, đường T, khối T, phường L (trước đây là phường C, thành phố L), tỉnh Lạng Sơn từ năm 2017 cho đến nay, chưa có tin tức trở về.

[4] Quá trình giải quyết vụ việc, Tòa án đã ra quyết định thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Hà Văn H, thông báo này đã được đăng trên: B trong ba số báo liên tiếp 22, 23, 24 vào các ngày 14/3, 19/3 và ngày 21/3/2025; Đài tiếng nói Việt Nam 03 số liên tiếp vào khung giờ 17h30 - 18h00 ngày 19/3/2025 và 15h00 - 16h00 ngày 18, 20/3/2025; Cổng Thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Lạng Sơn từ ngày 13/3/2025; Cổng Thông tin điện tử Ủy ban nhân dân tỉnh L từ ngày 13/3/2025. Đến nay đã hết thời hạn 04 tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị tuyên bố mất tích lần đầu nhưng anh Hà Văn H không trở về, không ai có tin tức gì của anh Hà Văn H. Như vậy, có đủ cơ sở để xác định anh Hà Văn H đã biệt tích 02 năm liền trở lên, mặc dù đã áp dụng đầy đủ các biện pháp thông báo, tìm kiếm theo quy định của pháp luật, nhưng vẫn không có tin tức gì của anh Hà Văn H. Do vậy, chị La Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Hà Văn H mất tích là có cơ sở chấp nhận. Trường hợp anh Hà Văn H trở về, anh Hà Văn H hoặc người có quyền, lợi ích liên quan có quyền yêu cầu Tòa án hủy bỏ quyết định này theo quy định của Bộ luật dân sự.

[5] Về việc quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích: Do anh Hà Văn H không có tài sản gì, chị La Thị N không yêu cầu giải quyết nội dung này nên Tòa án không xem xét, giải quyết.

[6] Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Người yêu cầu giải quyết việc dân sự phải chịu lệ phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Các đương sự có quyền kháng cáo, Viện kiểm sát có quyền kháng nghị theo quy định của pháp luật.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ Điều 68 Bộ luật dân sự; khoản 1 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, các Điều 370, 387, 388, 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; khoản 2 Điều 1 của Luật số: 85/2025/QH15 ngày 25 tháng 6 năm 2025 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Tố tụng dân sự, Luật Tố tụng hành chính, Luật Tư pháp người chưa thành niên, Luật phá sản và Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án; khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu của chị La Thị N.

Tuyên bố: Anh Hà Văn H, sinh ngày 16/9/1989; Giấy Chứng minh nhân dân số: 082091464; nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú cuối cùng: Số G, đường T, khối T, phường L (trước đây là phường C, thành phố L), tỉnh Lạng Sơn, mất tích.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị La Thị N phải chịu 300.000 đồng tiền lệ phí giải quyết việc dân sự, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí đã nộp là 300.000 đồng tại Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000571 ngày 12-02-2025 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Lạng Sơn, tỉnh Lạng Sơn (nay là Phòng Thi hành án dân sự khu vực 1 - Lạng Sơn), đang được gửi tại tài khoản số 3949.0.1054441.00000 của Thi hành án dân sự tỉnh Lạng Sơn tại Kho bạc Nhà nước Khu vực V - Phòng nghiệp vụ 2. Xác nhận chị La Thị N đã nộp đủ tiền lệ phí.

3. Quyền kháng cáo, kháng nghị: Đương sự có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày kể từ ngày Tòa án ra quyết định hoặc kể từ ngày nhận được quyết định, quyết định được thông báo, niêm yết.

Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị quyết định này trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 1 - Lạng Sơn;
- THADS tỉnh Lạng Sơn;
- Người yêu cầu;
- Người CQLNVLQ;
- UBND phường L, tỉnh Lạng Sơn;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự.

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP

Chu Thị Phương Thảo